

Số: 50/2024/QĐST-HNGĐ

Thủ Nguyên, ngày 07 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 186/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Bùi Hữu T**; nơi cư trú: **Thôn A, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng**.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị L**; nơi cư trú: **Thôn A, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng**.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Anh Đào Quang T1**; nơi cư trú: **Thôn B, xã K, huyện K, thành phố Hải Phòng**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc xác định cha cho con: Xác định anh **Bùi Hữu T**; nơi cư trú: **Thôn A, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng** là cha đẻ của con do chị **Nguyễn Thị L** sinh ra vào ngày 07/5/2024, giới tính nữ, dự định đặt tên là **Bùi Ngọc D**, theo giấy chứng sinh số 329, quyển số GCS.31006.24, do **Bệnh viện Đa khoa huyện T** cấp ngày 07/5/2024.

- Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 11 Nghị Quyết số 01/2014/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Hội

đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình: Đây là tranh chấp xác định cha cho con chưa thành niên nên đương sự được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Hằng